TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Thành phố Th Ng	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25 /2019/QĐST - DS	*Th Ng, ngày 24 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2016; khoản 2 Điều 357, Điều 463, Điều 466, khoản 1 Điều 468 BLDS năm 2017; Pháp lệnh phí lệ phí; Điều 48 Nghị quyết 326/2016/UNTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16/9/2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 115/TLST- DS ngày 10/7/2019.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Long Văn Q, sinh năm 1971;
Địa chỉ: Xóm Đ T, xã H Th, huyện Đ H, Th Ng.
Bị đơn: Bà Bùi Thị Tươi, sinh năm 1966;
Địa chỉ: Tổ 24, phường C H, thành phố Th Ng, Th Ng.

2.Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Bùi Thị T có trách nhiệm trả ông Long Văn Q số tiền gốc 260.000.000đ (Hai trăm sáu mươi triệu đồng) và tiền lãi suất theo thỏa thuận thời gian từ ngày 01/1/2019 đến tháng 9/2019 là 18.000.000 đồng. Tổng là 278.000.000đ (Hai trăm bảy mươi tám triệu đồng)

Về phương thức thanh toán:

Ngày 17/8/2020 bà T trả cho ông Q số tiền gốc và lãi suất theo thỏa thuận (thời gian từ ngày 01/1/2019 đến tháng 9/2019). Tổng là 278.000.000đ (Hai trăm bảy mươi tám triệu đồng)

Về lãi chậm trả: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, ông Q có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà T không tự nguyện thi hành số tiền trên thì hàng tháng

bà T còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí: Bà T tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 6.950.000đ (Sáu triệu, chín trăm năm mươi ngàn đồng) vào ngân sách nhà nước. Hoàn trả ông Q số tiền 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001931 ngày 10/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án và người phải thi hành án hoặc bị cưỡng chế thị hành án theo quy định tại Điều 6,7,9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thì hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND, TPTN
- Các đương sự
- Lưu HS

THẨM PHÁN

đã ký

Đoàn Thị Minh Huệ